

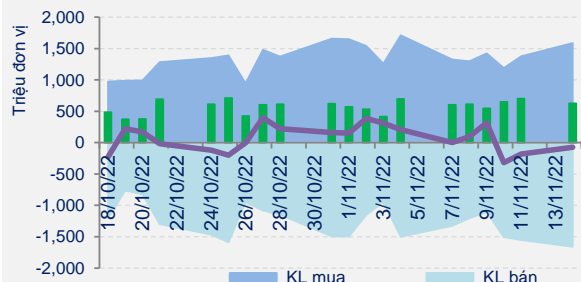
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/11/2022

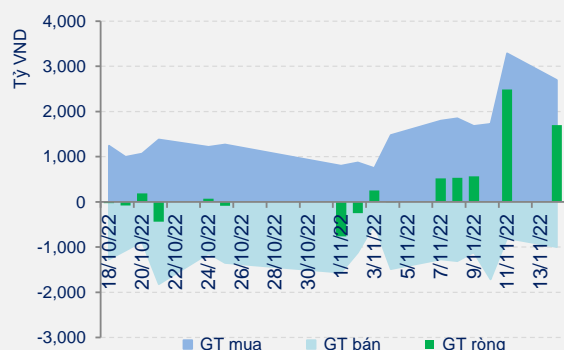
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	941.04	183.45
% Thay đổi	↓ -1.41%	↓ -3.35%
KLGD (CP)	623,210,369	66,308,689
GTGD (tỷ đồng)	9,444.50	762.97
Tổng cung (CP)	1,659,575,116	98,711,600
Tổng cầu (CP)	1,584,925,859	74,232,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	41,688,700	168,500
KL mua (CP)	146,778,200	3,885,801
GT mua (tỷ đồng)	2,697.95	70.24
GT bán (tỷ đồng)	996.21	2.34
GT ròng (tỷ đồng)	1,701.74	67.90

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



## CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm khá mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản vẫn ở mức cao hơn trung bình của 20 phiên gần nhất. Rất may là diễn biến trong phiên hôm nay lại theo hướng khá tích cực khi lực cầu bắt đáy gia tăng sau đợt giảm mạnh giúp thu hẹp mức giảm của toàn thị trường.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 13,49 điểm (-1,41%) xuống 941,04 điểm, HNX-Index giảm 6,36 điểm (-3,35%) xuống 183,45 điểm.

Khối ngoại có phiên mua ròng thứ sáu liên tiếp trên HOSE với giá trị ròng rất lớn, đạt 1.694,69 tỷ đồng. STB là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 336,6 tỷ đồng. Tiếp theo là HPG và SSI với lần lượt 168,4 tỷ đồng và 155,3 tỷ đồng. Chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán bị bán ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 38,7 tỷ đồng.

Độ rộng thị trường vẫn nghiêng hẳn về tiêu cực với 191 mã tăng, 104 mã tham chiếu, 757 mã giảm trên cả ba sàn.

Các cổ phiếu bất động sản tiếp tục là nhóm tiêu cực nhất thị trường trong phiên hôm nay. Áp lực bán và giải chấp ở nhóm này khiến cho nhiều cổ phiếu tiếp tục đà giảm sàn, tiêu biểu có thể kể đến như DIG (-6,9%), DXG (-7%), IDC (-9,9%), CII (-6,9%), TCH (-6,8%), CEO (-10%), ASM (-7%), SIP (-14,9%)...

Cổ phiếu dầu khí cũng tiêu cực khi chịu áp lực bán và giảm sàn hàng loạt như BSR (-14,8%), PVD (-6,8%), PVC (-10%), PVB (-9,3%)...

Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng cũng tiêu cực trong phiên hôm nay với đa phần các mã đều kết phiên trong sắc đỏ như VPB (-3,7%), MBB (-5%), TCB (-2,6%), LPB (-3,7%), SHB (-4,8%), VCB (-0,5%), ACB (-2,4%), HDB (-1,4%)... tạo ra áp lực điều chỉnh mạnh lên thị trường chung. Chỉ còn STB (+1,6%), CTG (+1,3%), SGB (+3,2%) là giữ được sắc xanh.

Cổ phiếu chứng khoán đi xuống cùng thị trường với VCI (-6,9%), VIX (-6,9%), FTS (-6,9%), CTS (-6,9%), BSI (-6,8%)... giảm sàn. Các mã còn lại đa phần đều giảm mạnh, chỉ có SSI (+1,1%), VND (+5,6%)... là kết phiên trong sắc xanh.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11/2022 giảm ít hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức chênh lệch xuống còn -4,31 điểm. Điều này cho thấy là phe short đã đóng bớt các vị thế trong phiên hôm nay, cũng như việc các trader đang tỏ ra ít tiêu cực hơn đối với xu hướng của thị trường.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/11/2022

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



Thị trường tiếp tục diễn biến tiêu cực trong phiên đầu tuần và chỉ số VN-INDEX thêm một lần nữa xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ tâm lý 950 điểm tương ứng với target giảm của kênh giá sideways down như trên hình. Thanh khoản hôm nay suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Nhưng nếu kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là lực cầu ở những vùng giá thấp vẫn khá tốt để hỗ trợ thị trường những lúc khó khăn.

Với phiên giảm hôm nay thì VN-INDEX tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng kháng cự quanh 1.005 điểm (MA20). Do đó, tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của VN-INDEX vẫn ở mức tiêu cực.

Với việc đánh mất ngưỡng 950 điểm trong phiên hôm nay và VN-INDEX tạo ra các đáy sau thấp hơn đáy trước thì rõ ràng là xu hướng của VN-INDEX vẫn đang là downtrend và chỉ số này vẫn đang trong quá trình dò đáy.

Tuy nhiên, phân kỳ dương giữa RSI và giá đã xuất hiện trên biểu đồ nên chúng tôi kỳ vọng lực cầu gia tăng trong phiên tiếp theo có thể giúp VN-INDEX lấy lại ngưỡng 950 điểm.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục giảm điểm trong phiên đầu tuần sau khi giảm mạnh trong tuần trước. Kết phiên VN-INDEX giảm -1,41% về mức 941,04 điểm với khối lượng giao dịch trên mức trung bình. Diễn biến thị trường vẫn tiêu cực với nhiều mã tiếp tục chịu áp lực bán mạnh, giá sàn, độ rộng tiêu cực. Áp lực giải chấp vẫn gia tăng đối với nhà đầu tư, cũng như đối với cả cổ đông lớn nhiều doanh nghiệp.

Mặc dù tính từ đỉnh giá cao nhất năm 2022 VN-INDEX đã rất giảm mạnh từ vùng 1.530-1.536 điểm, nhưng VN-INDEX vẫn trong tình trạng tê liệt với chỉ số RSI tuần dưới vùng 30 trong 07 tuần liên tiếp (ở thời điểm giảm mạnh do đại dịch Covid tháng 03/2020 thì chỉ số RSI nằm dưới vùng 30 trong 07 tuần liên tiếp mới hồi phục). Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX vẫn chưa thực sự tích cực khi giá đáy sau vẫn thấp hơn đáy trước. VN-INDEX cũng chưa thoát khỏi xu hướng giảm giá kéo dài nối các đỉnh giá cao nhất tháng 08,09 và 11/2022 cho đến nay.

Nhà đầu tư duy trì tỷ thấp, chờ thị trường chung ổn định trở lại và thoát khỏi xu hướng hiện nay. Có thể xem xét, lên lại danh mục theo dõi đầu tư. Ưu tiên các mã cơ bản tốt, tỉ trọng tiền mặt cao. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/11/2022

### DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PVS	20.00	21-22.5	26-28	19	19.1	-12.0%	-13.1%	Theo dõi chờ giải ngân

### DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái



TIN VĨ MÔ

**3 cảng biển Việt Nam lọt top 100 cảng lớn nhất thế giới**

3 cảng biển Việt Nam vừa lọt top 100 cảng container hàng hóa lớn nhất thế giới, đó là Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh và Cái Mép.

**Doanh nghiệp xăng dầu tiếp tục đề nghị tính đủ chi phí**

Hàng loạt doanh nghiệp đầu mối, doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu vẫn kiên trì đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục cập nhật đầy đủ các chi phí cho doanh nghiệp trong kỳ điều hành tới nhằm khắc phục nguy cơ tiếp tục khan hiếm mặt hàng này trong thời gian tới.

**Cửa sáng' cho năng lượng tái tạo nhìn từ dự thảo Quy hoạch Điện VIII**

Tại tờ trình phê duyệt Quy hoạch điện VIII mới đây, Bộ Công Thương tiếp tục giảm tỷ trọng điện than và tăng mạnh tỷ trọng năng lượng tái tạo trong tầm nhìn đến 2050 nhằm đáp ứng định hướng phát triển sạch, giảm phát thải khí nhà kính.

**Quốc hội 'quyết' Chính phủ được quyền khai thác tận thu mỏ dầu khí**

Với 472/475 phiếu thuận, Quốc hội vừa thông qua Luật dầu khí (sửa đổi), gồm 11 chương 69 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-2023.

**Chi phí logistics cao, hạn chế sức cạnh tranh của kinh tế Việt Nam**

Giá xăng dầu leo thang, chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy do tình trạng thiếu container rỗng... khiến chi phí logistics bị "đội" lên mức cao.

**Thu tỷ USD từ phụ phẩm nông nghiệp**

Nếu giải quyết được bài toán công nghệ, tiềm năng từ mặt của những phụ phẩm tỷ đô của Việt Nam sẽ được khơi dậy.



## TIN DOANH NGHIỆP

**FPT khuyến khích người dân Thừa Thiên Huế thanh toán không dùng tiền mặt**

Từ ngày 13.11.2022, chuỗi Nhà Thuốc FPT Long Châu cùng tất cả các đơn vị thành viên tập đoàn FPT đồng loạt triển khai chương trình ưu đãi dành riêng cho người dân tỉnh Thừa Thiên Huế khi sử dụng thanh toán hàng hoá, dịch vụ thông qua Hue-S.

**Từng giàu thứ 6 sàn chứng khoán, tài sản của Chủ tịch HĐQT Phát Đạt đã bay mất gần tỷ đô**

Cổ phiếu PDR nằm trong nhóm cổ phiếu ngành bất động sản tăng trưởng tốt nhất trong năm 2021 đưa khối tài sản của ông Nguyễn Văn Đạt vượt 1 tỷ USD.

**CEO The PAN Group kể chuyện ứng phó với lạm phát ở Anh: Gói hàng 1kg giảm xuống 800g và cuộc tái cấu trúc của thập kỷ**

Bản thân PAN đã từng trải qua giai đoạn tái cấu trúc toàn diện 10 năm trước khi chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh từ vệ sinh công nghiệp sang nông nghiệp – thực phẩm sau khi nhận thấy đầu tư vào nông nghiệp bền vững hơn.

**Phân bón Phú Mỹ lần thứ 5 được công nhận là Thương hiệu Quốc gia**

TP.HCM, ngày 03 tháng 11 năm 2022 - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo – mã chứng khoán DPM, nhà sản xuất kinh doanh phân bón Phú Mỹ) cho biết bộ sản phẩm Phân bón Phú Mỹ của PVFCCo đã được công nhận là Thương hiệu Quốc gia (THQG) năm 2022.

**Chứng khoán Bản Việt (VCI) mua lại trước hạn loạt trái phiếu với tổng giá trị gần 400 tỷ đồng**

Phương thức tổ chức mua lại là thỏa thuận trực tiếp và được thanh toán bằng tiền VNĐ.

**Dược Hậu Giang (DHG) thông báo nhận được quyết định xử phạt thuế, khẳng định công ty không trốn thuế**

Theo DHG, nguyên nhân vi phạm là do khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp. Vi phạm này là loại vi phạm thường gặp, không nghiêm trọng và không phải là hành vi trốn thuế.

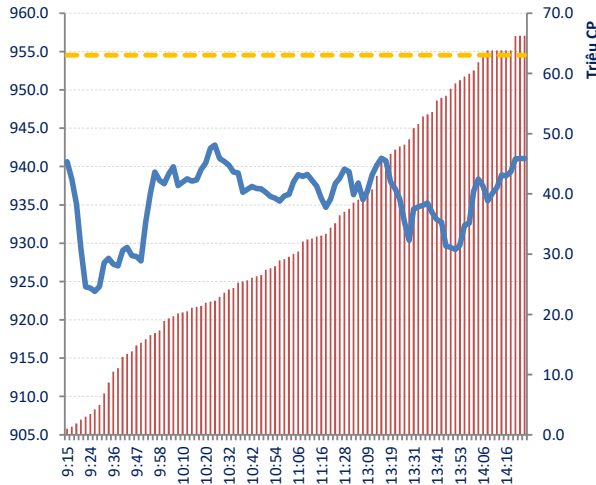
**Sớm gỡ khó về vốn cho doanh nghiệp**

Đề xuất Chính phủ xem xét kéo dài tới hết năm 2023 một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đã phát huy hiệu quả như: giảm 2% thuế GTGT; giãn, hoãn áp dụng biểu giá thuê đất mới; cơ cấu lại nợ, giữ nguyên nhóm nợ...

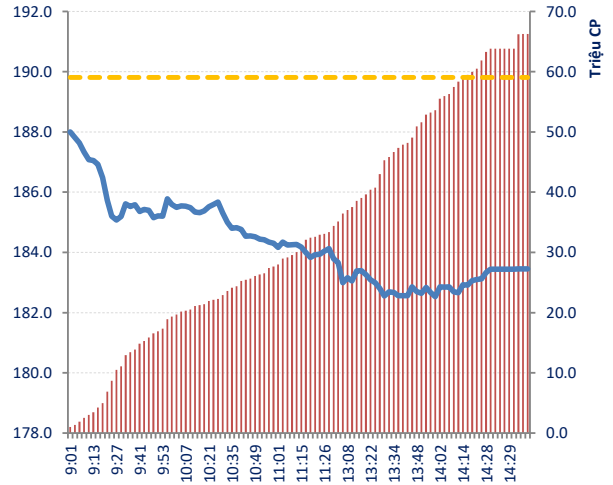


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

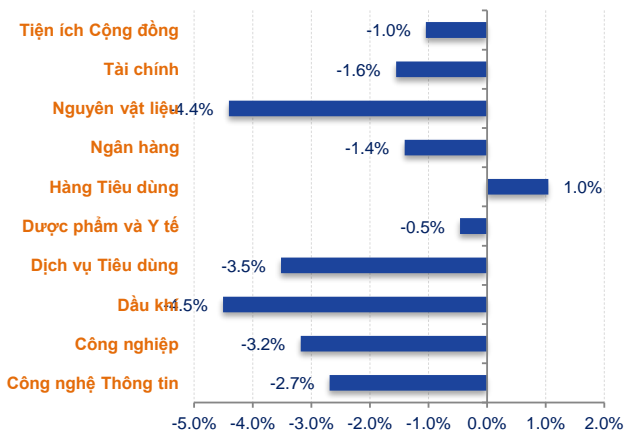
#### KLGD và VN-Index trong phiên



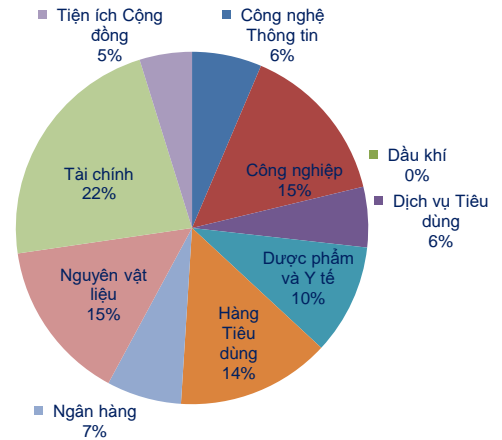
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



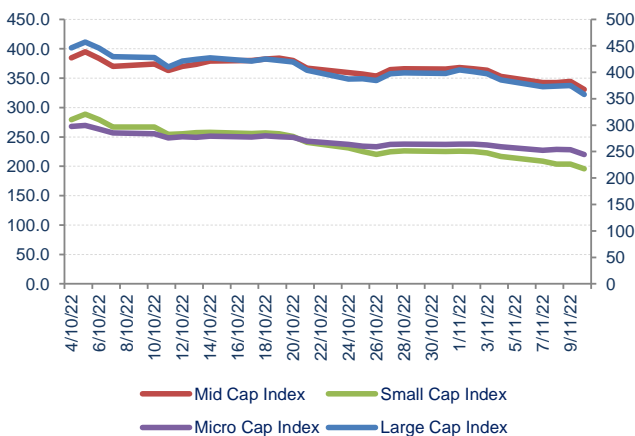
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



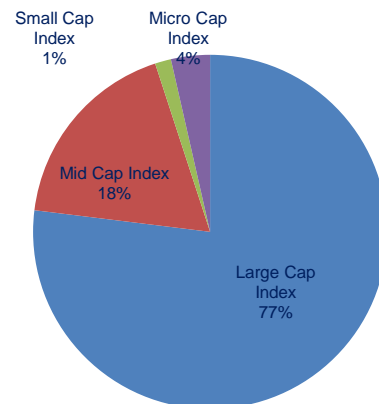
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	21,865,400	E1VFN30	2,448,900	1	PVS	2,812,100	HAT	58,000
2	HPG	13,866,500	FUESSVFL	1,466,000	2	TNG	438,300	TKC	13,300
3	SSI	11,166,700	KDC	118,500	3	IDC	170,500	IDV	8,200
4	VND	10,984,400	FTS	118,200	4	BCC	71,200	DAD	2,400
5	KBC	9,192,200	TVB	89,800	5	SHS	59,549	HUT	1,300

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	12.30	12.20	↓ -0.81%	60,270,100	PVS	21.90	20.00	↓ -8.68%	12,898,656
STB	15.60	15.85	↑ 1.60%	36,949,800	SHS	6.40	6.00	↓ -6.25%	12,708,010
VND	9.80	10.35	↑ 5.61%	24,429,700	CEO	10.00	9.00	↓ -10.00%	5,495,233
DIG	11.65	10.85	↓ -6.87%	20,607,800	HUT	12.50	12.00	↓ -4.00%	4,046,453
SSI	14.10	14.25	↑ 1.06%	20,580,100	TNG	11.60	10.60	↓ -8.62%	3,040,631

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCM	42.60	45.55	2.95	↑ 6.92%	WCS	156.00	171.60	15.60	↑ 10.00%
SVI	66.00	70.50	4.50	↑ 6.82%	VTC	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
AGM	9.29	9.90	0.61	↑ 6.57%	SJ1	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%
STK	26.00	27.70	1.70	↑ 6.54%	VDL	20.70	22.70	2.00	↑ 9.66%
SII	13.00	13.85	0.85	↑ 6.54%	PCE	24.20	26.50	2.30	↑ 9.50%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDG	3.29	3.06	-0.23	↓ -6.99%	PV2	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
TDC	8.29	7.71	-0.58	↓ -7.00%	MST	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
TCD	4.43	4.12	-0.31	↓ -7.00%	TAR	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
SMC	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%	SCI	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
PTC	4.43	4.12	-0.31	↓ -7.00%	QTC	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	60,270,100	18.5%	3,079	4.0	0.7
STB	36,949,800	11.6%	2,200	7.1	0.8
VND	24,429,700	17.0%	2,092	4.7	0.8
DIG	20,607,800	12.6%	1,586	7.3	0.9
SSI	20,580,100	14.5%	2,144	6.6	0.9

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	12,898,656	3.9%	1,045	20.9	0.8
SHS	12,708,010	25.5%	1,090	5.9	0.6
CEO	5,495,233	8.8%	1,210	8.3	0.7
HUT	4,046,453	7.5%	886	14.1	1.1
TNG	3,040,631	19.2%	2,958	3.9	0.7

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCM	↑ 6.9%	13.5%	2,976	14.3	1.8
SVI	↑ 6.8%	17.4%	9,003	7.3	1.2
AGM	↑ 6.6%	-1.8%	(510)	-	0.3
STK	↑ 6.5%	20.2%	3,876	6.7	1.4
SII	↑ 6.5%	-5.7%	(1,204)	-	0.6

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
WCS	↑ 10.0%	12.3%	8,507	18.3	2.1
VTC	↑ 9.9%	4.2%	804	12.6	0.5
SJ1	↑ 9.8%	5.7%	726	16.8	0.9
VDL	↑ 9.7%	0.5%	68	306.4	1.5
PCE	↑ 9.5%	33.3%	7,035	3.4	1.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	21,865,400	11.6%	2,200	7.1	0.8
HPG	13,866,500	18.5%	3,079	4.0	0.7
SSI	11,166,700	14.5%	2,144	6.6	0.9
VND	10,984,400	17.0%	2,092	4.7	0.8
KBC	9,192,200	13.1%	2,936	5.0	0.6

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,812,100	3.9%	1,045	20.9	0.8
TNG	438,300	19.2%	2,958	3.9	0.7
IDC	170,500	36.2%	6,373	5.1	1.7
BCC	71,200	3.9%	683	9.1	0.4
SHS	59,549	25.5%	1,090	5.9	0.6

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	357,305	22.0%	5,582	13.5	2.8
GAS	217,999	23.9%	7,058	16.1	3.8
VIC	207,097	0.6%	214	253.4	1.5
VHM	192,245	23.5%	7,265	6.1	1.4
BID	182,107	17.5%	3,207	11.2	1.8

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,060	6.8%	1,475	47.6	3.1
THD	13,790	12.6%	2,214	17.8	2.3
BAB	10,899	7.9%	907	14.8	1.1
IDC	10,659	36.2%	6,373	5.1	1.7
PVS	10,467	3.9%	1,045	20.9	0.8

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CIG	2.88	1.0%	55	56.7	0.6
SJF	2.77	0.7%	75	36.5	0.3
TCD	2.64	17.5%	2,629	1.7	0.3
PET	2.62	8.9%	1,980	8.0	0.7
GIL	2.60	23.1%	7,988	2.1	0.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	3.23	7.5%	685	7.6	0.6
L14	3.03	26.4%	5,178	4.3	1.7
APS	2.82	10.4%	1,598	3.2	0.4
CEO	2.71	8.8%	1,210	8.3	0.7
HDA	2.58	5.9%	950	6.7	0.4





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường**  
[cuong.hnv2@shs.com.vn](mailto:cuong.hnv2@shs.com.vn)

**Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

### **Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

#### **Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)